

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 12 -01- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên; Ông Nguyễn Kim Minh

Thư ký phiên toà: Ông Tạ Hoàng Tú - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Đào Duy M** - Sinh ngày 06 tháng 6 năm 1987. Tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nơi ở trước khi bị bắt: Tổ 4, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Duy C và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Vũ Thị X (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số: 33A/2011/HSST ngày 24/3/2011 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2011, đã được xoá án. Bản án số: 52/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm_05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

- Bị hại:

+ Chị Ngô Thị Thu T - Nơi cư trú: Số nhà 050, đường P, tổ 23, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Trần Đức A - Nơi cư trú: Số nhà 017, đường N, tổ 3, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Nguyễn Thị H - Nơi cư trú: Tổ 18, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Nguyễn Thị D - Nơi cư trú: Số nhà 030, đường N, tổ 36, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Nguyễn Thị T - Nơi cư trú: Tổ 2, phường D, thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Nguyễn Thanh T - Nơi cư trú: Số nhà 083, đường N, tổ 34, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn S - Nơi cư trú: Số nhà 038, đường H, tổ 17, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 ngày 05/9/2021, Đào Duy M gọi điện cho một người nam giới tên Lợi trú tại số nhà 459, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai với số thuê bao “0335. 935. 865”. Đào Duy M nói với Lợi “anh có nhà không để cho em cái năm”, Lợi trả lời “có”. Đào Duy M một mình điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX, màu đỏ, biển kiểm soát 24P2 - 0216 đi đến số nhà Lợi để mua ma túy. Đào Duy M gặp Lợi đang ngồi một mình trong phòng khách, M đưa cho Lợi số tiền 500.000 đồng, Lợi nhận tiền rồi đưa cho M một gói nilon màu trắng có mép miết viền màu đỏ, bên trong chứa ma túy Methamphetamine, Đào Duy M cầm túi ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nơi ở tại tổ 4, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 18 giờ 50 cùng ngày, Đào Duy M đang dừng đỗ xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ, biển kiểm soát 24P2-0216 ở ven đường thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, công an thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Duy M tại tổ 4, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai thu giữ 01 biển kiểm soát 24MĐ1 - 001.76; 01 quần bò dài, màu đen tại vị trí cạp quần có dòng chữ “DSQUARED, hai bên đầu gối quần sờn rách; 01 quần soóc vải, màu ghi đen, hai ống quần có sọc kẻ ngang, mác phía trong cạp quần có chữ “180/92B”; 01 đôi dép xỏ ngón màu đen có chữ “BITA’S”, cỡ số 38.

Tại kết luận giám định số: 249/GĐMT, ngày 08/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,81 (không phẩy tám mươi một) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi đến giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Ngoài ra, Đào Duy M còn khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 30/7/2021 đến ngày 28/8/2021, Đào Duy M đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lào Cai. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 45.999.400 đồng Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 00 ngày 30/7/2021, Đào Duy M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ, biển kiểm soát 24P2 - 0216, chở theo cháu Nguyễn Thị Ánh N (sinh năm 2018, là con của chị Nguyễn Thị Thanh G, sinh năm 1986, cư trú tại: Tổ 4, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai) mục đích đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến số nhà 050, đường Phan Đình Giót, tổ 27, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Đào Duy M dừng xe dưới lòng đường, quan sát thấy không có ai trông coi tài sản ở phòng khách, M bế cháu N đi vào trong phòng khách, nhìn thấy trên giường sau quầy lễ tân có để 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng của chị Ngô Thị Thu T (sinh năm 2000, nơi cư trú: Tổ 27, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai), M dùng tay phải cầm chiếc điện thoại trên cho vào trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc trên người rồi đi đến vị trí chiếc xe mô tô nổ máy xe đi đến cửa hàng Vượng mobile 058, đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho anh Nguyễn Văn S (sinh năm 1982, nơi cư trú: Tổ 17, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai) với giá 2.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 40 ngày 01/8/2021, Đào Duy M điều khiển mô tô, biển kiểm soát 24P2 - 0216 đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, Đào Duy M nhìn thấy trên vỉa hè trước cửa số nhà 419, đường Hoàng Liên, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai có để chiếc xe điện nhãn hiệu Dibao, trong hộp để đồ phía trước bên trái của xe điện có để 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đen của anh Trần Đức A (sinh năm 1998, nơi cư trú: Số nhà 017, đường N, tổ 3, phường c, thành phố L, tỉnh Lào Cai). Quan sát không thấy ai trông coi tài sản, Đào Duy M để xe mô tô nổ máy dưới lòng đường rồi tiến lại gần chiếc xe điện dùng tay phải cầm chiếc điện thoại Iphone 11 cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi đi đến vị trí xe mô tô điều khiển xe đi đến cửa hàng mua bán điện thoại tại phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (không rõ địa chỉ) bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được với giá 2.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ 30 ngày 07/8/2021, Đào Duy M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P2 - 0216 đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đào Duy M nhìn thấy trên vỉa hè trước cửa số nhà 030, đường Nguyễn Bình Khiêm tổ 36, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai có để 01 xe điện nhãn hiệu Dibao, trong hộp để đồ phía trước bên trái của xe điện có để 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng của chị Nguyễn Thị D (sinh năm 1988, nơi cư trú: Số nhà 030, đường N, tổ 36, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai). Đào Duy M để xe mô tô nổ máy dưới lòng đường rồi đứng trước cửa số nhà 030 đường Nguyễn Bình Khiêm tổ 36, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, gặp và hỏi chị Nguyễn Thị D mua ốp điện thoại, khi chị D quay vào trong nhà, lợi dụng sơ hở, Đào Duy M dùng tay phải cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi đi đến vị trí để xe mô tô điều khiển xe đi đến cửa hàng mua

bán điện thoại (không rõ địa chỉ) bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được với giá 1.800.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 5 giờ 00 phút ngày 08/8/2021, Đào Duy M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P2 - 0216 đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến số nhà 622, đường Lê Thanh, tổ 18, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Đào Duy M đi vào trong phòng khách, nhìn thấy trên mặt bàn có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc của chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1973, Nơi cư trú: Tổ 18, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai). Quan sát thấy chị H sơ hở trong việc quản lý tài sản, Đào Duy M đi đến gần bàn dùng tay phải cầm chiếc điện thoại cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi đi ra cửa. Đào Duy M điều khiển xe mô tô đi trên đường Lê Thanh, gặp và bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho một người đàn ông đi đường (không biết căn cước, lai lịch) với giá 300.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 6 giờ 10 phút ngày 10/8/2021, Đào Duy M một **mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P2 - 0216** đi đến nhà chị Nguyễn Thị T tại đường Tỉnh lộ 156, tổ 2, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Đào Duy M dựng xe dưới lòng đường rồi đi vào phòng khách, M nhìn thấy trên kệ ti vi trong phòng khách có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen của chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1986, Nơi cư trú: Tổ 2, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai). Quan sát thấy chị Tiến sơ hở trong việc quản lý tài sản, Đào Duy M đi đến chiếc kệ ti vi dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi đi ra cửa. Đào Duy M điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng mua bán điện thoại (không rõ địa chỉ) bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được với giá 1.700.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 6 giờ 20 ngày 28/8/2021, Đào Duy M một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P2 - 0216 đi đến số nhà 083, đường Nguyễn Bình Khiêm, tổ 34, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Đào Duy M nhìn thấy trên mặt bàn gần quầy bán hàng có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xám của anh Nguyễn Thanh T (sinh năm 1980, nơi cư trú: Tổ 34, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai). Quan sát thấy anh T sơ hở trong việc quản lý tài sản, Đào Duy M đi đến gần chiếc bàn dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi đi ra cửa. Đào Duy M điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng mua bán điện thoại Vượng Mobile, số 058, đường Hoàng Liên, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho anh Nguyễn Văn S (sinh năm 1982, Nơi cư trú: Tổ 17, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai) bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được với giá 5.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số: 80/KL-HĐĐG ngày 21/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 promax, màu xám giá trị 15.000.000đồng

Tại bản Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số: 84/KL-HĐĐG ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 điện thoại

nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, loại 64GB trị giá 10.199.400 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 plus, loại 64GB có giá trị 5.800.000đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu XS max, loại 64GB có giá trị 9.500.000đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, loại 64GB có giá trị 1.800.000đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, loại 32GB có giá trị 3.700.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Duy M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 142/CT-VKS-TPLC ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Đào Duy M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đào Duy M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s, r khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đào Duy M phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự ; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân buộc bị cáo Đào Duy M phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 quần bò dài, 01 quần soóc vải, 01 đôi dép. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Đào Duy M 01 điện thoại nhãn hiệu MI.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đào Duy M: Khoảng 17 giờ 50 ngày 05/9/2021, tại số nhà 459, đường Trần Đại Nghĩa, phường Cốc Lếu thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Đào Duy M đã mua của một người đàn ông tên Lợi 01 gói ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Đào Duy M về đến tổ 4, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Ngoài ra Đào Duy M còn khai nhận đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản cụ thể: Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 00 ngày 30/7/2021, Đào Duy M trộm cắp được 01 thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng của chị Ngô Thị Thu T để trên giường sau quầy lễ tân tại số nhà 050, đường P, tổ 27, phường L, thành phố L. Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 40 ngày 01/8/2021, Đào Duy M trộm cắp được 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu đen của anh Trần Đức A để ở hộp để đồ xe điện trước cửa số nhà 419, đường H, thành phố L. Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ 30 ngày 07/8/2021, Đào Duy M trộm cắp được 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng của chị Nguyễn Thị D trong hộp để đồ phía trước bên trái của xe điện trước cửa số nhà 030, đường N, tổ 36, phường C, thành phố L. Vụ thứ tư: Khoảng 5 giờ 00 phút ngày 08/8/2021, Đào Duy M trộm cắp được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc của chị Nguyễn Thị H để ở mặt bàn trong phòng khách số nhà 622, đường L, tổ 18, phường B, thành phố L. Vụ thứ năm: Khoảng 6 giờ 10 phút ngày 10/8/2021, Đào Duy M trộm cắp được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen của chị Nguyễn Thị T để trên kệ ti vi trong phòng khách nhà chị T tại đường tỉnh lộ 156, tổ 2, phường D, thành phố L. Vụ thứ sáu: Khoảng 6 giờ 20 ngày 28/8/2021, Đào Duy M trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xám của anh Nguyễn Thanh T để ở trên mặt bàn gần quầy bán hàng tại số nhà 083, đường N, tổ 34, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng là 0,81 gam chất ma túy Methamphetamine. Với hành vi và số lượng ma túy như trên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 45.999.400 đồng, như vậy đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, tự thú đối với hành vi trộm cắp ngày 30/7/2021 và ngày 07/8/2021 vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, r khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không có tài sản, thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cao vì bị cáo bị cáo trộm cắp tổng trị giá tài sản là 45.999.400 đồng, có 02 tình tiết giảm nhẹ, có 01 tình tiết tăng nặng vì vậy Hội đồng xét xử xét xử bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Ngô Thị Thu T yêu cầu Đào Duy M phải bồi thường 5.800.000 đồng; Anh Trần Đức A yêu cầu bồi thường 10.199.400 đồng; Chị Nguyễn Thị H yêu cầu bồi thường 1.800.000 đồng; Chị Nguyễn Thị D yêu cầu bồi thường 9.500.000 đồng; Chị Nguyễn Thị T yêu cầu bồi thường 3.700.000 đồng; Anh Nguyễn Văn S yêu cầu bồi thường 5.000.000 đồng. Xét yêu cầu đòi bồi thường của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là có căn cứ chấp nhận. Đối với anh Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu Đào Duy M phải bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,81 gam ma túy Methamphetamine sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại và 01 quần bò dài, 01 quần soóc vải, 01 đôi dép xỏ ngón màu đen cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại nhãn hiệu MI, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Duy M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đào Duy M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Duy M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Đào Duy M 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 điều 55 của Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Đào Duy M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự ; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân Buộc bị cáo Đào Duy M phải bồi thường cho:

- Chị Ngô Thị Thu T số tiền 5.800.000 đồng (Năm triệu tám trăm nghìn đồng)
- Anh Trần Đức A số tiền 10.199.400 đồng (Mười triệu một trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm đồng)
- Chị Nguyễn Thị H số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng)
- Chị Nguyễn Thị D số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng)
- Chị Nguyễn Thị T số tiền 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng).
- Anh Nguyễn Văn S số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,67 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đào Duy M ngày 05/9/2021 tại tổ 4, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” và 01 quần bò dài, màu đen tại vị trí cạp quần có dòng chữ “DSQUARED, hai bên đầu gối quần sờn rách (đã qua sử dụng); 01 quần soóc vải, màu ghi đen, hai ống quần có sọc kẻ ngang, mác phía trong cạp quần có chữ “180/92B” (đã qua sử dụng); 01 đôi dép xỏ ngón màu đen có chữ “BITA’S”, cỡ số 38 (đã qua sử dụng)

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Đào Duy M 01 điện thoại nhãn hiệu MI, số IMEI: 865313046967544, gắn thẻ sim số 0355 998 331.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đào Duy M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Cơ quanĐT Công an TP;
- Cơ quan THA HS;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị Hại, NLQ
- T.H.A DS;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh